

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BẾN CẦU
TỈNH TÂY NINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 04/2025/DS-ST
Ngày: 20-3-2025.
V/v “Tranh chấp hợp đồng
tín dụng”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẾN CẦU, TỈNH TÂY NINH

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Vui.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Bà Trần Thị Lãm;
- Ông Nguyễn Văn Hải.

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Lê Thị Kim Tươi – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa:** Bà Huỳnh Thị Tuyết Trinh - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 3 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bến Cầu, xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 91/2024/TLST- DS ngày 06 tháng 11 năm 2024 về tranh chấp “Hợp đồng tín dụng”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 07/2025/QĐST-DS ngày 03 tháng 3 năm 2025, giữa các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Ngân hàng N1 (A). Địa chỉ: Số B đường L, phường T, quận B, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Phạm Toàn V - Chức vụ: Tổng Giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Duy T - Chức vụ: Giám đốc Chi nhánh huyện B.

Người được ông T ủy quyền lại: Ông Nguyễn Văn X - Chức vụ: Trưởng phòng khách hàng.

- **Bị đơn:** Anh Nguyễn Văn T1, sinh năm: 1979. Địa chỉ: Ấp B, xã A, huyện B, tỉnh Tây Ninh.

Tất cả vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo đơn khởi kiện và trong quá trình tố tụng người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn trình bày: Ngân hàng N1 yêu cầu ông T1 trả tổng cộng số tiền 234.828.492 đồng (Trong đó: nợ gốc 200.000.000 đồng, lãi trong hạn và lãi quá hạn tạm tính đến ngày 20/3/2025 là 34.828.492 đồng) và tiếp tục trả lãi đến khi trả xong nợ.

Ngày 16/10/2023, Ngân hàng với ông Nguyễn Văn T1 ký kết Hợp đồng tín dụng số 5708 - LAV - 202302859/HĐTD, số tiền vay 200.000.000 đồng, thời hạn vay 12 tháng kể từ ngày ký đến hết ngày 15/10/2024, mục đích vay chăn nuôi 8 con bò vỗ béo, lãi suất vay tại thời điểm ký hợp đồng là 9,5%/năm, lãi suất nợ quá hạn bằng 150 % lãi suất vay trong hạn, lãi chậm trả 10%/năm, 03 tháng trả lãi 01 lần vào ngày 15, tài sản bảo đảm nợ vay là quyền sử dụng đất số CE 231977 cấp ngày 17/11/2016 do bà Nguyễn Thị Kiều N đứng tên và để thừa kế cho ông Nguyễn Văn T1 (tại mục IV. những thay đổi sau khi cấp giấy chứng nhận), tuy nhiên Ngân hàng chỉ giữ bản chính giấy chứng nhận QSD đất mà không ký kết hợp đồng thế chấp.

Đi vào thực hiện hợp đồng, ông T1 không thực hiện đúng theo thỏa thuận trong hợp đồng, không trả gốc và lãi cho Ngân hàng. Ngân hàng có nhắc nhở nhiều lần nhưng ông T1 không trả và sau đó ông T1 phạm tội và đang chấp hành án. Do ông T1 đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ nên Ngân hàng khởi kiện yêu cầu ông T1 phải trả ngay cho Ngân hàng nợ gốc và khoản tiền lãi phát sinh từ ngày 17/10/2023 cho đến khi trả dứt nợ vay theo lãi suất thỏa thuận tại Hợp đồng. Đối với giấy chứng nhận QSD đất số CE 231977 cấp ngày 17/11/2016, khi nào ông T1 trả nợ xong thì Ngân hàng sẽ trả lại cho ông T1.

- Bị đơn ông Nguyễn Văn T1 trình bày: Tại biên bản lấy lời khai ngày 05/02/2025, ông T1 xác nhận có ký kết hợp đồng tín dụng vay tiền đúng theo đơn khởi kiện của Ngân hàng, ông đồng ý trả tiền nợ gốc và lãi theo yêu cầu của Ngân hàng, nhưng hiện tại ông đang phải chấp hành án không có tiền trả nên xin Ngân hàng tạo điều kiện kéo dài thời gian khi nào ông chấp hành án xong đi làm trả nợ đầy đủ cho Ngân hàng.

** Kiểm sát viên phát biểu ý kiến của Viện kiểm sát:*

- Việc tuân theo pháp luật tố tụng từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký và những người tham gia tố tụng đã thực hiện đúng theo quy định pháp luật tố tụng dân sự.

- Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điều 280, 357, 466 của Bộ luật Dân sự; Điều 91, 95 Luật các tổ chức tín dụng; Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14:

+ Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng N1 về tranh chấp “Hợp đồng tín dụng” đối với ông Nguyễn Văn T1. Buộc ông Nguyễn Văn T1 có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng N1 số tiền nợ gốc là 200.000.000 đồng, lãi trong hạn và lãi quá hạn tính đến ngày 20/3/2025 và tiếp tục trả lãi đến khi trả xong nợ theo thỏa thuận trong hợp đồng.

Ngân hàng N1 có nghĩa vụ trả lại cho ông Nguyễn Văn T1 01 giấy chứng nhận QSD đất số CE 231977 cấp ngày 17/11/2016 khi ông T1 trả tiền đầy đủ cho Ngân hàng.

+ Về án phí: Ông Nguyễn Văn T1 phải chịu theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến của Kiểm sát viên, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn và ông Nguyễn Văn T1 có đơn đề nghị xét xử vắng mặt nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt là phù hợp với Điều 227 và 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung vụ án: Ngân hàng N1 yêu cầu ông T1 trả tổng cộng số tiền 234.828.492 đồng (Trong đó: nợ gốc 200.000.000 đồng, lãi trong hạn và lãi quá hạn tạm tính đến ngày 20/3/2025 là 34.828.492 đồng) và tiếp tục trả lãi đến khi trả xong nợ.

[3] Xét yêu cầu của nguyên đơn thì thấy: Nguyên đơn cung cấp hợp đồng tín dụng số 5708 - LAV - 202302859/HĐTD, ngày 16/10/2023 mà hai bên ký kết và tại biên bản lấy lời khai ngày 05/02/2025, ông T1 xác nhận có ký kết hợp đồng tín dụng vay tiền đúng theo đơn khởi kiện của Ngân hàng, ông đồng ý trả tiền nợ gốc và lãi theo yêu cầu của Ngân hàng. Do đó, có đủ cơ sở xác định, ông T1 có vay của Ngân hàng số tiền nợ gốc là 200.000.000 đồng là có thật. Do đó, yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận. Cần buộc ông T1 có nghĩa vụ trả nợ gốc và lãi nêu trên cho Ngân hàng là phù hợp theo quy định tại Điều 466 và Điều 468 của Bộ luật Dân sự và Điều 91, 95 Luật các tổ chức tín dụng.

[4] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] Án phí: Do chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng N1 nên ông T1 phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 466, 468 của Bộ luật Dân sự; Điều 91, 95 Luật các tổ chức tín dụng;

Căn cứ vào Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự và Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH ngày 30-12-2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng N1 về tranh chấp “Hợp đồng tín dụng” đối với ông Nguyễn Văn T1.

Buộc ông Nguyễn Văn T1 có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng N1 số tiền 234.828.492 đồng (Trong đó: nợ gốc 200.000.000 đồng, lãi trong hạn và lãi quá hạn tạm tính đến ngày 20/3/2025 là 34.828.492 đồng).

Ông Nguyễn Văn T1 phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi đối với khoản tiền dư nợ kể từ sau ngày xét xử (21/3/2025) cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này, theo mức lãi suất mà hai bên thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng số: 5708 - LAV - 202302859/HĐTD, ngày 10/6/2023.

Ngân hàng có nghĩa vụ trả lại cho ông Nguyễn Văn T1 một giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CE 231977 cấp ngày 17/11/2016 do bà Nguyễn Thị Kiều N đứng tên (tại mục IV. những thay đổi sau khi cấp giấy chứng nhận: để thừa kế cho ông Nguyễn Văn T1) khi ông Thanh thanh T2 đầy đủ số nợ cho Ngân hàng.

2. Án phí:

- Buộc ông Nguyễn Văn T1 phải chịu 11.741.000 (mười một triệu bảy trăm bốn mươi một nghìn) đồng án phí dân sự sơ thẩm.

- Hoàn trả cho Ngân hàng N1 tiền tạm ứng án phí đã nộp 5.405.000 (năm triệu bốn trăm lẻ năm nghìn) đồng theo biên lai thu số 0012410 ngày 06-11-2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bến Cầu.

Các đương sự có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tây Ninh;
- Phòng KTNV&THA. TAND tỉnh;
- VKSND huyện Bến Cầu;
- Chi cục THADS huyện Bến Cầu;
- Các đương sự;
- Lưu bộ phận;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Vui